

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 268/2002/QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê chuẩn điều lệ tổ chức và hoạt động của
công ty xây dựng ngân hàng

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước ngày 20/4/1995;
Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế toán Tài chính và Giám đốc Công ty Xây dựng Ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê chuẩn bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Xây dựng Ngân hàng kèm theo Quyết định này gồm 8 Chương, 27 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 517/2000/QĐ-NHNN9 ngày 18/12/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế toán Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Công ty Xây dựng Ngân hàng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nguyễn Thị Kim Phụng
(Đã ký)

ĐIỀU LỆ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY XÂY DỰNG NGÂN HÀNG

(Phê chuẩn theo Quyết định số 268/2002/QĐ-NHNN ngày 01 tháng 4 năm 2002
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

Chương 1:

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Công ty Xây dựng Ngân hàng (sau đây gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp Nhà nước hạch toán độc lập, trực thuộc Ngân hàng Nhà nước, được thành lập theo Quyết định số 03/QĐ-NH15 ngày 20/1/1993 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 2. Công ty thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh sau:

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và kho tàng chuyên dùng trong, ngoài ngành Ngân hàng.
- Tư vấn, đầu tư xây dựng các dự án; kinh doanh, cung ứng, lắp đặt các thiết bị cho công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, kho tàng, thiết bị cơ điện, điện lạnh, máy xây dựng, dây chuyền sản xuất, vật liệu xây dựng. Bảo trì, bảo dưỡng các thiết bị phục vụ cho công trình, điều hoà, thang máy, máy phát điện, chống mối, chống thấm.
- Thực hiện các nghiệp vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty có:

- Tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam.
- Tên giao dịch Việt Nam: Công ty Xây dựng Ngân hàng.
- Tên giao dịch Quốc tế: Banking Construction Company.
- Trụ sở chính đặt tại Xã Thanh Trì - Huyện Thanh Trì - TP Hà Nội.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động, bộ máy quản lý điều hành.

6. Vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ trong phạm vi vốn do Công ty quản lý.

7. Con dấu và được mở tài khoản tại Ngân hàng.

8. Bảng cân đối tài sản, các quỹ tập trung theo quy định chung.

Điều 4. Công ty chịu sự quản lý của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan quản lý Nhà nước khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Đảng cộng sản Việt Nam.

Tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chương 2:

QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

MỤC I. QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY

Điều 6. Công ty có quyền quản lý, sử dụng vốn, đất đai, tài sản và các nguồn lực khác được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, Công ty có quyền cho thuê, thế chấp, cầm cố, nhượng bán và thanh lý tài sản thuộc Công ty, trừ những tài sản là toàn bộ dây chuyền công nghệ chính theo quy định của cơ quan quản lý ngành kinh tế kỹ thuật thì phải được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho phép. Đối với đất đai, thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Công ty có quyền tổ chức quản lý kinh doanh như sau:

1. Tổ chức bộ máy quản lý, tổ chức kinh doanh phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Công ty.
2. Đổi mới công nghệ, trang thiết bị.
3. Được ký kết các hợp đồng kinh tế phục vụ mục đích kinh doanh.
4. Quản lý, sử dụng, đào tạo, tuyển chọn, thuê mướn lao động; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật các Trưởng phòng (trừ Kế toán trưởng), Phó trưởng

phòng và các chức vụ tương đương trở xuống; Quyết định về lương với các ngạch từ chuyên viên và tương đương trở xuống.

5. Quản lý, sử dụng quỹ tiền lương của Công ty theo đơn giá tiền lương đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Được lựa chọn quyết định phương thức trả lương, thưởng cho người lao động trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc tiền lương, thưởng phải phù hợp với năng suất, hiệu quả công tác của người lao động. Xây dựng và ban hành các định mức lao động, đơn giá tiền lương cụ thể tại Công ty trên cơ sở định mức, đơn giá tiền lương đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước duyệt.

6. Mời và tiếp các đoàn khách nước ngoài theo quy định của Nhà nước và của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để phục vụ cho yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cử các đoàn, cá nhân đi công tác, học tập ở nước ngoài.

Điều 9. Công ty có quyền quản lý tài chính như sau:

1. Sử dụng vốn và các quỹ của Công ty để thực hiện các nhu cầu kinh doanh theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển.
2. Huy động vốn theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của bên vay và quyền lợi của Công ty nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu Nhà nước của Công ty.
3. Trích lập, quản lý và sử dụng các loại quỹ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
4. Hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ sản xuất hoặc cung ứng dịch vụ phục vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, hoạt động công ích hoặc cung cấp sản phẩm dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước mà không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm dịch vụ này của Công ty.
5. Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích.

MỤC II: NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

Điều 10. Công ty có nghĩa vụ quản lý sử dụng có hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn được Nhà nước giao. Sử dụng có hiệu quả đất đai, tài sản và các nguồn lực khác theo quy định của Nhà nước.

Điều 11. Công ty có nghĩa vụ:

1. Đăng ký kinh doanh và kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký. Chịu trách nhiệm trước Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan quản lý Nhà nước về kết quả hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm và dịch vụ do Công ty thực hiện.
2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn, trung hạn, hàng năm.
3. Thực hiện nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động.
4. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê định kỳ theo quy định của Nhà nước, chịu trách nhiệm về tính xác thực của báo cáo.
5. Chịu sự kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước và của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, quốc phòng, an ninh quốc gia.
7. Đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và phương thức quản lý; sử dụng thu từ chuyển nhượng tài sản để tái đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ của Công ty.
8. Thực hiện đúng các quy định về quản lý vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, chế độ kiểm tra kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định, chịu trách nhiệm về tính xác thực và hợp pháp của các hoạt động tài chính của Công ty.
9. Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước khác.
10. Công bố công khai báo cáo tài chính hàng năm.

Chương 3:

TỔ CHỨC BỘ MÁY CÔNG TY

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm có:

1. Giám đốc, các Phó giám đốc.
2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ.